

THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG TỈNH KHÁNH HÒA VÀ TỈNH NINH THUẬN TRƯỚC KHI SẮP XẾP VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN SAU SẮP XẾP

(Kèm theo Đề án số/ĐA-UBND ngàytháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Quy mô kinh tế			Số ĐVHC cấp xã trước sắp xếp	Số ĐVHC cấp cơ sở trực thuộc			Yếu tố đặc thù (nếu có)
		Diện tích (km ²)	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)	GRDP (tỷ đồng)	Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	Thu nhập BQ đầu người (triệu đồng/người/năm)		Xã	Phường	Tổng	
	1	2	3	4	5	7	8	9	6	7	8	9	10
I	Hiện trạng												
1	Tỉnh Khánh Hòa	5.200,11	104,00	1.477.711	105,55	128.759,80	20.443,20	101,44	132	30*	10	40	
2	Tỉnh Ninh Thuận	3.355,75	67,12	765.843	54,70	60.161,00	4.248,00	98,2	62	19	5	24	
II	Kết quả												
	Cấp tỉnh mới	8.555,86	171,12	2.243.554	160,25				194	49	15	64	

Ghi chú:

* Số lượng 30 xã trực thuộc, trong đó bao gồm 01 đặc khu
- Số liệu được tính đến ngày 31/12/2024